

Bản án số: **470/2019/HSPT**

Ngày: 01/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đào Bá Sơn**.
Các thẩm phán: Ông **Lê Thanh Bình**.
Ông **Nguyễn Thái Sơn**.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Lê Đức Lợi** – Thư ký toà án nhân dân thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*
Bà **Nguyễn Thị Hà** – Kiểm sát viên.

Ngày 28/6 và 01/07 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 796/2018/HSPT ngày 04 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị A do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 159/2018/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội:

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Thị H - sinh ngày 27 tháng 10 năm 1981 tại Hà Nội.

Nơi ĐKNKTT: Đội 8, thôn TP, xã TTO, huyện T, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Đội 7, thôn TP, xã TTO, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Văn L1; con bà: Đào Thị M1 (*đã chết*); chồng: Dương Minh N1 (*đã ly hôn*); con: 02 con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2007); Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 28/6/2018 đến ngày 30/6/2018, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Thị A - sinh ngày 13 tháng 12 năm 1988 tại Hà Nội.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn NH, xã TTO, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Hữu T1 (*đã chết*) con bà:

Nguyễn Thị L2; có chồng: Nguyễn Văn V1 và con: có 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012); Tiền án: Ngày 27/4/2017, bị TAND huyện T xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 28/6/2018 đến 02/7/2018. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa).

- Bị cáo không kháng cáo, vắng mặt.

NỘI D V U Á N:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h30 ngày 27/6/2018, Nguyễn Thị H đang ở nhà thuê tại địa chỉ đội 7, thôn TP, xã TTO, huyện T, Hà Nội thì có Dương Thùy D, Bùi Thị Th đến chơi, một lúc sau có Hoàng Thị H1, Nguyễn Thị A, Nguyễn Thị Thùy L, Hoàng Thị H2 đến nhà H, tất cả cùng rủ nhau chơi đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa ăn tiền. Thanh là người cắt 04 quân vị hình tròn từ bộ bài chắn, lấy bộ bát đĩa bằng sứ ở nhà H và là người cầm cái để các đối tượng khác cùng chơi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa ăn tiền. Sau khi người cầm cái xóc cái xong, những người chơi còn lại sẽ đặt tiền vào cửa chắn hoặc lẻ với số tiền từ 50.000 đồng trở lên. Sau khi đặt tiền xong, người xóc cái mở bát ra, nếu có 02 quân vị hoặc 04 quân vị cùng màu gọi là “chẵn” thì người đặt cửa chắn thắng; nếu có 01 quân vị khác màu với 03 quân vị còn lại là “lẻ” và người đặt cửa lẻ thắng. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 23 giờ 15’ cùng ngày, thì bị tổ công tác của Đội Điều tra tổng hợp – Công an huyện T phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật dưới chiếu bạc gồm: 04 quân vị hình tròn, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 20.500.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và khai rõ số tiền của từng bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Bùi Thị Th 9.000.000 đồng, Nguyễn Thị Thùy L 3.000.000 đồng, Hoàng Thị H1 2.200.000 đồng, Hoàng Thị H2 1.900.000 đồng, Dương Thùy D 1.200.000 đồng, Nguyễn Thị A 1.200.000 đồng, Nguyễn Thị H 2.000.000 đồng.

Nguyễn Thị H thuê nhà của ông Đỗ Duy T1 từ khoảng tháng 01/2018, sử dụng để bán quần áo. H đồng ý cho các bị cáo đánh bạc tại nhà do H quản lý và H cũng trực tiếp dùng số tiền khoảng 2.000.000 đồng để đánh bạc. Đây là lần đầu tiên H cho các đối tượng đánh bạc tại nhà và không T1 tiền hồ, không có người canh gác.

Đối với ông Đỗ Duy T1 không biết các đối tượng trên đánh bạc tại nhà của ông cho H thuê, do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Cáo trạng số 148/CT-VKS ngày 18/9/2018, VKSND huyện T truy tố Nguyễn Thị H về tội “Gá bạc và Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 và khoản 1

Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015; Bùi Thị Th, Nguyễn Thị Thùy L, Hoàng Thị H2, Dương Thùy D, Hoàng Thị H1, Nguyễn Thị A về tội “Đánh Bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 159/2018/HSST ngày 12/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội.

- **Áp dụng:** khoản 1 Điều 321 và khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thị H: 12 (Mười hai) tháng tù về tội Gá bạc, 07 (Bảy) tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho 02 tội là 19 (Mười chín) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- **Áp dụng:** khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Xử phạt Nguyễn Thị A: 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, giải quyết về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018 bị cáo Nguyễn Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 22 tháng 10 năm 2018 bị cáo Nguyễn Thị A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận hành vi đánh bạc của bị cáo là do ham vui, các bị cáo đến cửa hàng bị cáo mục đích là xem quần áo rồi cùng nhau đánh bạc và bị cáo cũng chơi cùng mọi người. Bị cáo không lôi kéo, không được hưởng lợi gì, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại tội Gá bạc cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang phải nuôi con nhỏ, vợ cH đã ly hôn, bố đẻ đang bị bệnh hiểm nghèo để cho bị cáo được hưởng án treo có điều kiện chăm sóc con và gia đình.

Bị cáo Nguyễn Thị A khai nhận hành vi phạm tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo ngoài xã hội, các bị cáo phạm tội là do ham vui không mang tính sát phạt. Số tiền thu được là do có cả trong người các bị cáo để mua quần áo, gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, các con còn nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của từng bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức độ của hành vi, đề nghị y án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị A, sửa về tội danh đối với Nguyễn Thị H từ tội “Gá bạc” sang tội “Tổ chức đánh bạc”. Về hình phạt đề nghị giữ nguyên mức án đối với các bị cáo như bản án sơ thẩm

đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] **Về hình thức:** Đơn kháng cáo của các bị cáo phù hợp với các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] **Về nội D:** Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Thị H cùng các bị cáo khác tham gia đánh bạc tại quán bán quần áo của H tại đội 7 thôn TP, xã TTO, huyện T là đúng, nhưng bị cáo không rủ rê, cũng không hưởng lợi gì từ các con bạc. Hành vi của bị cáo chỉ là thoả mãn sự đam mê cờ bạc của bản thân. Hành vi đó không cấu thành tội gá bạc quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát thành phố Hà Nội kết luận: *Cấp sơ thẩm truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội gá bạc là không chính xác cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.* Tuy nhiên, việc kết tội bị cáo về hành vi tổ chức đánh bạc cần căn cứ các hành vi khách quan, ý thức chủ quan mà tài liệu trong hồ sơ cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là không thoả mãn các yếu tố khách quan của tội tổ chức đánh bạc. Do vậy cần thiết yêu cầu cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xác định lại tội danh đối với bị cáo Nguyễn Thị H để đảm bảo việc truy tố và xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị A tham gia đánh bạc số tiền 1.200.000 đồng tương đương với bị cáo Dương Thuỳ D. Tuy nhiên, nhân thân bị cáo có 01 tiền án cùng loại tội chưa được xoá án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Do vậy kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không thoả mãn các điều kiện về án treo quy định tại Nghị quyết 02 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo Nguyễn Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; Bị cáo Nguyễn Thị A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị A.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H.

Hủy 01 phần Bản án hình sự sơ thẩm số 159/2018/HSST ngày 12/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội đối với phần tội danh và hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Gá bạc”. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện T để điều tra lại theo thủ tục chung.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Nguyễn Thị A: 10 (Mười) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/6/2018 đến ngày 02/7/2018).

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, Bị cáo Nguyễn Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; Bị cáo Nguyễn Thị A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết kháng cáo kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA; VKS, CA, Chi cục THA H. T;
- TATC; VKSHN; PC 27 CAHN;
- Các bị cáo;
- Lưu trữ, Lưu HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đào Bá Sơn